

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

Số: **353/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 16 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số **933/2020/TLST-HNGĐ** ngày 01 tháng 12 năm 2020, về việc “*Xin ly hôn*” giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Phí Thị M** – sinh năm 1987.

ĐKHKTT: Tổ 9 Q, phường M, quận H, Thành phố H;

Chỗ ở: Số 5 ngách 54/14/3 đường N, phường H, quận H, Thành phố H.

*** Bị đơn:** Anh **Lê Việt H** – sinh năm 1987

ĐKHKTT: Tổ 9 Q, phường M, quận H, Thành phố H;

Chỗ ở: Số 28 ngõ 13 đường L, quận H, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

Chị Phí Thị M với anh Lê Việt H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phí Thị M và anh Lê Việt H cùng xác nhận có 02 con chung là Lê Minh K – sinh ngày 31/03/2012 và Lê Khôi N – sinh ngày 18/01/2019.

Giao cháu Lê Khôi N cho chị Phí Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Lê Minh K cho anh Lê Việt H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Việt H và chị Phí Thị M mỗi người nuôi 01 con và không ai phải đóng góp nuôi con cho ai kể từ kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Việt H và chị Phí Thị M có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Chị Phí Thị M và anh Lê Việt H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung: Không có

2.4. Về án phí: Chị Phí Thị M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị Phí Thị M 150.000 đồng theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006272 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H – Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận H, Thành phố H;
- UBND phường M, quận H, Thành phố H (ĐKKH số 129 ngày 16.10.2011);
- Đương sự;
- THADS Quận H, Thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến H

